

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 883: Duy Chỉ Phật Như Lai, Chứng Tánh Nhất Như, Thì Trùm Khắp Bờ Mé Chân Như Chính Là ‘Lai’

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 075)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【*Duy chỉ Phật Như Lai, chứng tánh nhất như, thì trùm khắp bờ mé chân như chính là ‘Lai’ (đến). Chân như không có bờ cõi, nên “lai” cũng không có bờ cõi. Chân như bất động, nên “lai” cũng bất động. Tuy gọi là “lai” (đến), nhưng thực chất là đến mà không đến (lai nhi vô lai), không đến mà đến (vô lai nhi lai) vậy. Cần biết rằng, sở dĩ gọi là Như Lai, là để làm rõ cái “đến” của Ngài không có tướng “đến”, nên gọi là “Như”. Để làm rõ cái “như” của Ngài không có tướng “như”, nên gọi là “Lai”.】*

Từ đó có thể thấy, hai chữ “Như Lai” này, so với nguyên lý đã giảng ở phần trước là “*ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm*” (nên không trụ vào đâu mà sanh tâm ấy), quý vị xem thử có giống nhau hay không? Sau đó, quý vị mới thực sự thể hội được rằng, hai câu này chính là tổng cương lĩnh tu hành của Bồ Tát, không có cách nào rời khỏi. Xét trên danh tự không thể rời khỏi nó, trong đời sống không thể rời khỏi nó, trong tu hành không thể rời khỏi nó, trên quả chứng cũng không thể rời khỏi nó, hoàn toàn tương ưng. Chúng ta hãy nói tóm tắt về đoạn này.

“Duy chỉ Phật Như Lai”, mười danh hiệu của Phật, Phật có mười tôn hiệu chung, mười tôn hiệu này hiển thị ra tánh đức viên mãn. “Như Lai” là một trong mười tôn hiệu, ý nghĩa của nó hiển thị điều gì? Hiển thị “chứng tánh nhất như”, chân như bản tánh là “nhất” (một), là “như”. Cái gọi là: “*Mười phương ba đời Phật, chung cùng một pháp thân*”, mười phương ba đời Phật bao gồm tất cả chúng ta ở trong đó. Ba đời là nói đến Phật quá khứ, Phật hiện tại và Phật vị lai, mà Phật đã nói trong kinh, tất cả chúng sanh đều là Phật vị lai. Cho nên nói chư Phật ba đời là đã bao gồm tất cả chúng ta trong đó. “Chung cùng một pháp thân”, một pháp thân này là gì? Là chân như tự tánh, chân như tự tánh là một

chứ không phải hai. Vậy tâm tánh lớn đến nhường nào? Nó lớn đến mức không có giới hạn bên ngoài (kỳ đại vô ngoại), không có bờ cõi. Cho nên “trùm khắp bờ mé chân như”, đây gọi là “lai” (đến), giải thích ý nghĩa của chữ “lai”. Chân như không có bờ cõi, nên ý nghĩa của chữ “lai” cũng là không có bờ cõi. Chân như bất động, nên chữ “lai” cũng mang ý nghĩa bất động. Trong kinh Lăng Nghiêm có nói: “*Đương xứ xuất sanh, đương xứ diệt tận*” (Sanh ra ngay nơi đó, diệt mất ngay nơi đó), đó cũng là ý nghĩa của chữ “Nhu Lai”. Dem nghĩa lý của các kinh điển Đại thừa ra tham khảo lẫn nhau, thì ý nghĩa sẽ rất rõ ràng.

Tuy gọi là “đến”, vậy có thực sự có cái tướng “đến” hay không? Không có. “Đến” chỉ có thể hiểu là “hiện”, hiện tướng, cho nên mới nói là “đến mà không đến, không đến mà đến”. Cần biết rằng sở dĩ gọi là Như Lai, chính là để nói rõ rằng Ngài đến mà không có tướng đến, đây là ý nghĩa của chữ “Nhu”; nói rõ Ngài như mà không có tướng như, đây là ý nghĩa của chữ “Lai”. Ý nghĩa này cũng khó hiểu, nhưng nếu bây giờ chúng ta dùng màn hình tivi để làm ví dụ, thì sẽ rất dễ hiểu. Hôm nay, ở các nơi trên thế giới xảy ra sự việc gì, quý vị chỉ cần bấm tivi, hình ảnh liền hiện ra, thử hỏi nó đã “đến” hay chưa? Đến mà không đến, không đến mà đến, chính là ý nghĩa này. Từ đó có thể thấy, chư Phật Bồ Tát ở trong mười pháp giới, hiện muôn vàn sắc tướng, thuyết muôn vàn giáo pháp để độ chúng sanh, cũng giống y như màn hình tivi vậy. Các Ngài có “đến” hay không? “A Di Đà Phật đã đến chỗ tôi rồi”, vậy có phải Ngài từ thế giới Cực Lạc đi đến đây hay không? Không phải. Tuy không phải đi đến, nhưng thực sự đã hiện ra, giống như thực sự đang ở ngay tại đây, cũng giống như màn hình tivi vậy. Những sự việc xảy ra ở các quốc gia khác, chúng ta ở đây vừa bấm nút liền hiện ra, vậy nó có “đến” hay không? Chúng ta biết rằng, đây là do sự truyền dẫn của sóng điện từ mà hiện ra cái tướng này, đem hiện tướng đó thị hiện ngay tại nơi này của chúng ta. Chư Phật Bồ Tát hiện tướng ở chỗ chúng ta thì đó là gì? Đó là tâm tánh. Năng lực ấy mạnh hơn sóng điện từ không biết bao nhiêu lần. Tốc độ của sóng điện từ không nhanh, một giây đồng hồ chỉ đi được ba mươi vạn kilomet; còn tốc độ của tâm tánh thì trong một cái khảy móng tay, trong một sát-na đã trùm khắp hư không pháp giới. Cho nên “không nơi nào chẳng hiện thân”, quý vị làm sao có thể nói Ngài đến? Quý vị làm sao có thể nói Ngài không đến? Chính là đạo lý như vậy.

Quý vị không hiểu đạo lý này, thì khi tụng kinh Di Đà sẽ sinh lòng nghi ngờ: Ở thế giới Tây phương Cực Lạc, mỗi buổi sáng đi lễ bái mười vạn ức vị Phật, chưa đến bữa ăn sáng đã trở về rồi, làm sao mà kịp được! Đến chỗ một vị

Phật lay một lay thôi cũng không kịp. Chúng ta thường nghĩ đến những điều này, vì sao vậy? Vì chúng ta đã dính mắc (chấp trước) vào cái tướng “đến - đi”. Nào ngờ đến được nơi đó rồi, thì năng lực và trí tuệ sẽ giống hệt như chư Phật Như Lai, không nơi nào chẳng hiện thân. Ở tại đạo tràng của mỗi một vị Phật đều đồng thời hiện thân, chứ không phải đi đến từng nơi một; là đồng thời hiện thân, đồng thời lay Phật, đồng thời nghe pháp cúng dường. Do đó thời gian ấy hãy còn dư dả, làm gì có chuyện vội vã, tất bật, không hề có chuyện đó! Đây chính là cái mà thế tục chúng ta thường gọi là “phân thân”, kỳ thực nói phân thân cũng đều là dư thừa, đâu có chuyện phân thân? Tùy theo tâm niệm mà hiện ra, thích hiện thân gì thì hiện thân đó.

Từ đó có thể thấy, ý nghĩa của “Như Lai” này, hiện tại chúng ta có hay không? Cũng có, chỉ là không được hiển minh như Phật mà thôi. Nếu quý vị không tin, chỉ cần tôi nói ra, quý vị sẽ đồng ý ngay. Chẳng hạn như quý vị từ Trung Quốc đến, tôi vừa nhắc đến núi Ngũ Đài, thì hình ảnh núi Ngũ Đài lập tức hiện lên trong tâm trí quý vị, đây chẳng phải là “đến” rồi sao? Nhắc đến một người nào đó, quý vị liền nghĩ ngay đến diện mạo của người đó một cách rõ ràng, vậy là “đến” rồi. Chẳng qua là quý vị rất rõ, nhưng không thể đem cái hình tướng này hiện ra cho người khác xem mà thôi, quý vị vẫn chưa có khả năng này. Chư Phật Bồ Tát có năng lực đem hình tướng này hiện ra cho mọi người cùng xem. Chúng ta cũng có, nhưng năng lực kém hơn một bậc, không được rõ ràng rột ráo như Phật Bồ Tát.

Từ đó cho thấy, “Chư pháp như nghĩa” (nghĩa ‘các pháp đều như’) bao hàm tất cả các pháp, không phải nói rằng Phật Bồ Tát có mà chúng ta không có. Tất cả các pháp, tất cả chúng sanh, mỗi mỗi thấy đều vốn tự đầy đủ (cụ túc). Chỉ là quý vị đang mê mờ tánh bình đẳng, lại chấp lấy sự sai biệt, quý vị ngu si, quý vị có vô minh. Vô minh chính là không thấu hiểu đạo lý này, không thấu hiểu chân tướng sự thật, đó gọi là vô minh. Ngày nào vô minh bị phá vỡ, phá vỡ rồi thì sẽ sáng tỏ. Đạo lý đã hiểu rõ, chân tướng sự thật đã hiểu rõ, thì năng lực này liền được khôi phục. Đoạn này là xét trên danh hiệu để giảng rõ chữ ‘Như’.

Phần tiếp theo là ước trên quả đức để làm rõ chữ “Như”, lấy Phật ra làm ví dụ. Chỗ này, cả một đoạn lớn đều giảng “pháp pháp giai như” (pháp nào cũng đều là như). Pháp pháp giai như thực sự là nói không cùng tận, nên đưa Phật ra làm một ví dụ. Phần trước là nêu danh hiệu Phật, còn chỗ này là nêu quả đức của Phật. Nếu quý vị thực sự thấu hiểu, tham thấu rồi, thì hãy quay ngược lại suy nghĩ về chính mình. Suy nghĩ xem cái tên của chính mình có “như” hay

không? Suy nghĩ xem năng lực hiện tại của mình có “như” hay không? Sau đó quý vị mới có thể thấu hiểu được ý nghĩa của kinh. Ở đây quý vị thấy chữ “Như Lai”, rồi cho rằng nói đến Như Lai thì chẳng liên quan gì đến mình, thế thì sai lầm rồi. Vậy chúng ta học điều đó để làm gì? Nêu ví dụ, tại sao không nêu ví dụ khác mà đặc biệt lấy Phật ra làm ví dụ? Phật là bậc tu hành viên mãn nhất, lấy Phật ra làm ví dụ để nói với chúng ta rằng, mọi chúng sanh cũng đều đầy đủ trọn vẹn y như Phật. Nếu đưa chúng sanh ra làm ví dụ, quả đức của chúng sanh không viên mãn, thì có lẽ tôi cũng không viên mãn. Lấy Phật là bậc viên mãn ra làm ví dụ, để thấy rằng chúng ta người người đều viên mãn, không có ai là không viên mãn. Vì thế nhất định phải lấy Phật ra làm ví dụ.